

Bản án số: 198/2017/HSST
Ngày 27/10/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Quang Độ.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông: Nguyễn Đắc Nam
2. Bà: Nguyễn Thị Tiến

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Phạm Thị Cúc - Cán bộ Toà án nhân dân thành phố Hạ Long.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long tham gia phiên toà:
Ông Đoàn Quốc Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 10 năm 2017 tại Phòng xử án Toà án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 193/2017/HSST ngày 06 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Phạm Văn N, sinh năm 1986 tại tỉnh Ninh Bình.

Trú tại: Xóm 6, xã Kim Tân, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 7/12

Con ông: Phạm Văn Thắng và bà: Trần Thị Mừng

Vợ, con: Chưa có

Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân: Ngày 31/3/2010 bị TAND huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/10/2011.

Bị bắt quả tang ngày 31/7/2017, hiện đang tạm giam. Có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY

Bị cáo Phạm Văn N bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 31/7/2017, tại khu vực tổ 6, khu 3, phường Hà Tu, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, Công an phường Hà Phong phát hiện bắt quả tang Phạm Văn N có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trong túi quần phía sau bên phải của N 03 (ba) gói giấy bên trong mỗi gói đều có chất bột màu trắng đục.

Tại bản kết luận giám định số 525/GĐMT ngày 02/8/2017, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: 03 gói giấy ghi thu của Phạm Văn N là Hêrôin; trọng lượng 0,36g (không phải ba sáu gam).

Tại Bản cáo trạng số: 195/KSĐT-HS ngày 04/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố ra trước Toà án nhân dân thành phố Hạ Long, để xét xử bị cáo Phạm Văn N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố như bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử phạt bị cáo Phạm Văn N từ 18 tháng đến 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Trước cơ quan điều tra và tại phiên toà hôm nay, bị cáo Phạm Văn N đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình và xác định được như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 07 giờ ngày 31/7/2017, bị cáo đến khu vực gầm Cầu Trắng, phường Hồng Hà, thành phố Hạ Long, mua của một người phụ nữ tên H (không rõ lai lịch, địa chỉ) 03 gói giấy bên trong mỗi gói đều có chất bột màu trắng đục với giá 300.000 đồng, mục đích để sử dụng. Sau khi mua được ma túy bị cáo đi đến khu vực Tổ 6, khu 3, phường Hà Tu thì bị Công an phường Hà Phong phát hiện bắt quả tang.

Lời khai nhận tội của bị cáo còn được chứng minh tại biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 07 giờ 50 phút ngày 31/7/2017 của Công an phường Hà Phong và lời khai của những người làm chứng anh Đỗ Văn V, anh Lê Văn M, phù hợp với bản kết luận giám định ma túy số 525/GĐMT ngày 02/8/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh.

Như vậy, với các chứng cứ nêu trên đã đủ cơ sở kết luận: Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 31/7/2017, tại tổ 6, khu 3, phường Hà Tu, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, Phạm Văn N có hành vi tàng trữ trái phép 0,36 gam Hêrôin, mục đích để sử dụng, thì bị Công an phát hiện bắt quả tang. Hành vi này của bị cáo Phạm Văn N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự, có khung hình phạt tù từ hai năm đến bảy năm. Tuy nhiên căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội (sau đây gọi là Bộ luật Hình sự năm 2015), khoản 3 Điều 7 của Bộ luật hình sự năm 2015, thì bị cáo Phạm Văn N được hưởng quy định này. Cụ thể tại điểm c khoản 1 Điều 249 tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" của

Bộ luật hình sự năm 2015 nhẹ hơn so với khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Xét tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây khó khăn cho việc kiểm soát chất ma túy, tiếp tay cho những kẻ buôn bán ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự công cộng, sức khỏe và sự phát triển lành mạnh của con người, cũng như ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Mặt khác năm 2010 bị cáo đã bị Tòa án nhân dân thành phố Huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình xử phạt 24 tháng tù cũng về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đến nay bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và đã được xóa án tích theo quy định của pháp luật, nhưng bị cáo không lấy đây làm bài học mà vẫn tiếp tục phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Do đó, cần phải xử phạt nghiêm đối với bị cáo.

Tuy nhiên cũng phải xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy:

Về tình tiết tăng nặng: không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tương ứng được quy định tại Điều 46 của Bộ luật Hình sự khi lượng hình. Đến nay bị cáo đã nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình, nên khi quyết định hình phạt có thể xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Nhưng tội phạm mà bị cáo đã thực hiện là nghiêm trọng, dù có xét thế nào chăng nữa thì cũng nhất thiết buộc bị cáo phải cải tạo, cách ly xã hội một thời gian nhất định mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục thành con người có ích cho xã hội, đồng thời mới đáp ứng được yêu cầu trong việc đấu tranh, phòng ngừa tội phạm ma túy hiện nay.

Đối với người phụ nữ tên H, theo bị cáo N khai là người bán ma túy cho bị cáo. Quá trình điều tra không xác định được nên Hội đồng xét xử không xét.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: 0,3g Hêrôin hoàn lại sau giám định là vật cấm lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự. Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015

Xử phạt bị cáo Phạm Văn N 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 31 tháng 7 năm 2017.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự, Tuyên:

Tịch thu, tiêu hủy 0,3 gam (không phẩy ba gam) Hêrôin, tình trạng vật chứng trên theo biên bản giao nhận vật chứng số 07/BB-THA ngày 09/10/2017 giữa Công an thành phố Hạ Long với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Phạm Văn N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bản án sơ thẩm được công bố công khai, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận

- B/c;
- VKSND, Công an TP Hạ Long;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS TP Hạ Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Quang Độ